

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Quảng Ninh, ngày 30 tháng 6 năm 2022

BÁO CÁO KẾT QUẢ TỰ ĐÁNH GIÁ
NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP QUỐC GIA

I. Thông tin chung về nhiệm vụ:

1. Tên nhiệm vụ, mã số: Nghiên cứu mô hình phát triển kinh tế biển khu vực ven bờ tỉnh Quảng Ninh và phụ cận, mã số ĐTĐL.XH.01/19

Thuộc:

- Chương trình (*tên, mã số chương trình*):
- Khác (*ghi cụ thể*): Đề tài độc lập

2. Mục tiêu nhiệm vụ:

- Xác lập được luận cứ khoa học và thực tiễn cho mô hình phát triển kinh tế biển theo hướng tăng trưởng xanh khu vực ven bờ tỉnh Quảng Ninh và phụ cận.
- Xác lập được bộ tiêu chí cho mô hình phát triển kinh tế biển theo hướng tăng trưởng xanh.
- Xây dựng được mô hình thử nghiệm phát triển kinh tế biển theo hướng tăng trưởng xanh.
- Đề xuất được giải pháp nâng cao hiệu quả thực thi mô hình.

3. Chủ nhiệm vụ: TS Trần Trung Vỹ

4. Tổ chức chủ trì nhiệm vụ: Trường Đại học Hạ Long

5. Tổng kinh phí thực hiện: 4.800 triệu đồng.

Trong đó, kinh phí từ ngân sách SNKH: 4.800 triệu đồng.

Kinh phí từ nguồn khác: triệu đồng.

6. Thời gian thực hiện theo Hợp đồng:

Bắt đầu: 3/2019

Kết thúc: 8/2021

Thời gian thực hiện theo văn bản điều chỉnh của cơ quan có thẩm quyền (nếu có): 5/2022 theo Quyết định số 1995/QĐ – BKHCN ngày 23/7/2021 của Bộ Khoa học và Công nghệ

7. Danh sách thành viên chính thực hiện nhiệm vụ:

Số TT	Họ và tên	Chức danh khoa học, học vị	Cơ quan công tác
1	Trần Trung Vỹ	Tiến sĩ	Trường Đại học Hạ Long
2	Phan Thị Huệ	Tiến sĩ	Trường Đại học Hạ Long
3	Lê Duy Khương	Tiến sĩ	Trường Đại học Hạ Long
4	Đặng Toàn Vinh	Tiến sĩ	Trường Đại học Hạ Long
5	Vũ Văn Viện	Tiến sĩ	Trường Đại học Hạ Long
6	Vũ Công Tâm	Thạc sĩ	Trường Đại học Hạ Long
7	Hoàng Danh Sơn	Tiến sĩ	Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Quảng Ninh
8	Nguyễn Khanh Vân	Giáo sư, Tiến sĩ	Viện Môi trường và Phát triển bền vững
9	Nguyễn Ngọc Khánh	PGS. Tiến sĩ	Hội Địa lý Việt Nam
10	Nguyễn Thu Nhung	Tiến sĩ	Viện Địa lý
11	Trần Văn Trường	Tiến sĩ	Trường ĐH Khoa học Tự nhiên (ĐHQGHN) -
12	Lê Xuân Sinh.	Tiến sĩ	Viện Tài nguyên và Môi trường biển
13	Nguyễn Đức Tùng	Thạc sĩ	Viện Môi trường và Phát triển bền vững
14	Phạm Quý Giang	PGS.Tiến sĩ	Trường Đại học Hạ Long
15	Bùi Thu Thủy	Thạc sĩ	Trường Đại học Hạ Long
16	Vũ Thị Thu Hương	Thạc sĩ	Trường Đại học Hạ Long

II. Nội dung tự đánh giá về kết quả thực hiện nhiệm vụ:

1. Về sản phẩm khoa học:

1.1. Danh mục sản phẩm đã hoàn thành:

Số TT	Tên sản phẩm	Số lượng			Khối lượng			Chất lượng		
		Xuất sắc	Đạt	Không đạt	Xuất sắc	Đạt	Không đạt	Xuất sắc	Đạt	Không đạt
I	Sản phẩm dạng I									
1	<i>Cơ sở khoa học và thực tiễn cho mô hình phát triển kinh tế biển theo hướng tăng trưởng xanh khu vực Quảng Ninh và phụ cận</i>		X			X			X	

Số TT	Tên sản phẩm	Số lượng			Khối lượng			Chất lượng		
		Xuất sắc	Đạt	Không đạt	Xuất sắc	Đạt	Không đạt	Xuất sắc	Đạt	Không đạt
2	<i>Báo cáo Bộ tiêu chí cho mô hình phát triển kinh tế biển theo hướng tăng trưởng xanh vùng ven bờ tỉnh Quảng Ninh và phụ cận</i>		X			X			X	
3	<i>Thực trạng các nguồn lực tự nhiên, thực trạng phát triển kinh tế - xã hội, điều kiện môi trường tỉnh Quảng Ninh và phụ cận đáp ứng cho các tiêu chí phát triển kinh tế biển theo hướng tăng trưởng xanh</i>	X			X			X		
4	<i>Các mô hình phát triển kinh tế biển theo hướng tăng trưởng xanh vùng ven bờ tỉnh Quảng Ninh và phụ cận</i>	X			X			X		
5	<i>Mô hình thử nghiệm phát triển du lịch sinh thái dựa vào cộng đồng gắn với bảo tồn trên đảo Quan Lạn - Minh Châu</i>	X			X			X		
6	<i>Các giải pháp nâng cao hiệu quả thực thi mô hình khu vực ven biển tỉnh Quảng Ninh và phụ cận, mô hình thử nghiệm trên đảo Quan Lạn - Minh Châu</i>	X			X			X		
7	<i>Hệ thống bản đồ khu vực nghiên cứu</i>	X			X			X		
8	<i>Cơ sở dữ liệu trên nền GIS</i>	X			X			X		
9	<i>Báo cáo tổng hợp, báo cáo tóm tắt</i>	X			X			X		
II	<i>Sản phẩm dạng II</i>									
	<i>Không đăng ký</i>									
III	<i>Sản phẩm dạng III</i>									
	<i>Bài báo khoa học đăng trên tạp chí chuyên ngành trong nước</i>									
1	<i>Tourism climate index on the Co To islands of Quang Ninh province, Vietnam</i>	X			X				X	

Số TT	Tên sản phẩm	Số lượng			Khối lượng			Chất lượng		
		Xuất sắc	Đạt	Không đạt	Xuất sắc	Đạt	Không đạt	Xuất sắc	Đạt	Không đạt
2	Nghiên cứu đa dạng sinh học các hệ sinh thái đất ngập nước ven biển Đông Bắc Việt Nam	x			x				x	
3	Bước đầu đánh giá hiệu quả sử dụng đất nông nghiệp trên địa bàn huyện Hải Hà tỉnh Quảng Ninh	x			x				x	
4	Xác định mức độ thuận lợi của các yếu tố tới hoạt động du lịch tỉnh Quảng Ninh	x			x				x	
5	Lễ hội đình Quan Lạn: ý nghĩa, giá trị và sự khác biệt	x			x				x	
	<u>Bài báo quốc tế</u>									
1	Influence of some climatic factors on tourism activities on Co To Island, Vietnam	x			x				x	
IV	<u>Kết quả đào tạo</u>									
	<u>Tham gia đào tạo thạc sĩ</u>									
1	Ứng Thị Minh Diệp	x			x				x	
2	Trần Minh Trang	x			x				x	
	<u>Hỗ trợ đào tạo NCS</u>									
1	Nguyễn Mạnh Hà	x			x				x	

1.2. Danh mục sản phẩm khoa học dự kiến ứng dụng, chuyển giao (nếu có):

Số TT	Tên sản phẩm	Thời gian dự kiến ứng dụng	Cơ quan dự kiến ứng dụng	Ghi chú
1	Mô hình thực nghiệm về phát triển du lịch gắn với bảo tồn trên đảo Quan Lạn - Minh Châu.	Tháng 11/2022	Ban Du lịch sinh thái Cộng đồng (xã Quan Lạn – Minh Châu) Một số công ty lữ hành và hộ dân tham gia kinh doanh homestay	

2	Các sản phẩm dạng I		Các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh Quảng Ninh. - Các Bộ, Ngành của Trung ương liên quan	Thông qua Bộ Khoa học và Công
---	---------------------	--	--	-------------------------------

1.3. Danh mục sản phẩm khoa học đã được ứng dụng (nếu có):

Số TT	Tên sản phẩm	Thời gian ứng dụng	Tên cơ quan ứng dụng	Ghi chú
1				
2				

2. Về những đóng góp mới của nhiệm vụ:

- Xây dựng bộ tiêu chí phát triển kinh tế - xã hội theo hướng tăng trưởng xanh cho khu vực ven bờ Quảng Ninh và phụ cận.

- Xây dựng 04 mô hình phát triển kinh tế (trong đó 01 mô hình phát triển kinh tế chung) theo hướng tăng trưởng xanh khu vực ven bờ Quảng Ninh và phụ cận.

- Xây dựng 01 mô hình thực nghiệm về phát triển du lịch gắn với bảo tồn trên đảo Quan Lạn - Minh Châu.

3. Về hiệu quả của nhiệm vụ:

3.1. Hiệu quả kinh tế

- Xây dựng luận cứ khoa học và thực tiễn, góp phần đẩy mạnh phát triển bền vững theo Nghị quyết số 36-NQ/TW, đồng thời đem lại hiệu quả kinh tế cao, thu hút đầu tư, tăng thu nhập của doanh nghiệp, nâng cao mức sống dân cư, góp phần đảm bảo phát triển bền vững tại địa bàn mang tính chiến lược, trọng yếu về phát triển kinh tế và an ninh quốc phòng - khu vực ven biển và biển đảo Việt Nam.

- Đề xuất được các vùng tổ chức không gian cho phát triển kinh tế biển theo hướng tăng trưởng xanh khu vực ven bờ Đông Bắc.

- Kết quả đạt được của mô hình thực nghiệm trên đảo Quan Lạn - Minh Châu góp phần ổn định, nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân; đồng thời, góp phần nâng cao ý thức trách nhiệm của cộng đồng dân cư cũng như du khách trong công tác bảo tồn đa dạng sinh học, văn hóa lịch sử.

3.2. Hiệu quả xã hội

- Phát triển lý luận về phát triển mô hình kinh tế biển theo hướng tăng trưởng xanh ở khu vực biển và đảo ven bờ;
- Phát triển lý luận về xây dựng mô hình phát triển du lịch sinh thái dựa vào cộng đồng gắn với bảo tồn cho khu vực cấp xã đảo;
- Hệ thống cơ sở dữ liệu phục vụ cho nghiên cứu khoa học;
- Những công bố của đề tài được đăng tải trên các tạp chí quốc tế, quốc gia uy tín và kỷ yếu hội thảo quốc gia là tài liệu tham khảo tốt cho các nhà khoa học.
- Các cán bộ trẻ được đào tạo chuyên môn trong quá trình thực hiện đề tài.

III. Tự đánh giá, xếp loại kết quả thực hiện nhiệm vụ

1. Về tiến độ thực hiện: (đánh dấu ✓ vào ô tương ứng):

- Nộp hồ sơ đúng hạn
- Nộp chậm từ trên 30 ngày đến 06 tháng
- Nộp hồ sơ chậm trên 06 tháng

2. Về kết quả thực hiện nhiệm vụ:

- Xuất sắc
- Đạt
- Không đạt

Giải thích lý do:.....

Cam đoan nội dung của Báo cáo là trung thực; Chủ nhiệm và các thành viên tham gia thực hiện nhiệm vụ không sử dụng kết quả nghiên cứu của người khác trái với quy định của pháp luật.

CHỦ NHIỆM NHIỆM VỤ

TS. Trần Trung Vỹ

**THỦ TRƯỞNG
TỔ CHỨC CHỦ TRÌ NHIỆM VỤ**



Phan Thị Huệ